

Số: 42 /2009/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 23 tháng 6 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định về việc tổ chức an táng  
tại nghĩa trang cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 87/2008/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 46/TTr-LĐTĐTBXH ngày 23 tháng 3 năm 2009,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy định về việc tổ chức an táng tại Nghĩa trang cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Nội vụ; Bộ Tư pháp;
- Bộ Lao động-TBXH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- C/PVP VX;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Một**

**QUY ĐỊNH**

**Về việc tổ chức an táng tại nghĩa trang cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /2009/QĐ-UBND ngày 23/ 6/2009  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Nghĩa trang cán bộ tỉnh Đồng Nai là nơi an táng, lưu trữ hài cốt (đã hỏa táng) đối với cán bộ của tỉnh Đồng Nai và một số đối tượng thuộc diện hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng có hộ khẩu thường trú tại thành phố Biên Hòa; diện đối tượng khác (được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận).

Địa chỉ nghĩa trang cán bộ tại Khu phố 5B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa.

**Điều 2.** Các trường hợp được an táng và lưu trữ hài cốt tại Nghĩa trang cán bộ tỉnh

1. Các chức danh cán bộ tại các Điều 15, Điều 16, Điều 17 thuộc Chương IV Quy định về phân cấp quản lý cán bộ kèm theo Quyết định số 303-QĐ/TU ngày 12/3/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Cán bộ thuộc diện được hỗ trợ kinh phí mai táng theo Quy định tạm thời số 620-QĐ/TU ngày 9/9/1999 của Tỉnh ủy về hỗ trợ kinh phí mai táng đối với cán bộ lãnh đạo Đảng, Nhà nước và đoàn thể trong tỉnh khi từ trần.

3. Đối tượng là thương binh các hạng; người hưởng trợ cấp nuôi dưỡng tuất liệt sĩ; người có công với cách mạng trước Cách mạng Tháng 8/1945 theo Pháp lệnh ưu đãi người có công.

4. Những người được tặng danh hiệu vinh dự nhà nước (Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân; người được phong hàm học vị Giáo sư, Phó Giáo sư); người được tặng thưởng từ Huân chương Độc lập trở lên.

5. Các đồng chí công tác trong lực lượng vũ trang

Gồm các đồng chí giữ chức vụ chỉ huy cấp trung đoàn (hoặc tương đương) có quân hàm từ Đại tá trở lên (không phân biệt lực lượng vũ trang địa phương hay lực lượng vũ trang Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh).

6. Các đối tượng nêu trên bao gồm những người đương chức và nguyên chức có hộ khẩu thường trú tại thành phố Biên Hòa.

**Điều 3.** Các đối tượng quy định tại Điều 2 Quy định này nếu bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị kỷ luật buộc thôi việc, bị khai trừ Đảng khi từ trần không đưa vào an táng tại nghĩa trang cán bộ tỉnh.

## **Chương II** **AN TÁNG VÀ LƯU GIỮ HÀI CỐT**

### **Điều 4. Khu vực an táng**

#### 1. Khu A và B

Phía trước đài của nghĩa trang cán bộ tỉnh là nơi an táng các đồng chí cán bộ lãnh đạo tỉnh do Trung ương quản lý, cán bộ lão thành cách mạng, Đảng viên 60 năm tuổi Đảng trở lên, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ và Ủy viên Ban chấp hành Tỉnh ủy các khóa; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân tỉnh; Giám đốc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Anh hùng lực lượng vũ trang, người được tặng thưởng từ Huân chương Độc lập trở lên; Giáo sư, Phó Giáo sư, Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân.

2. Các khu mộ khác trong nghĩa trang là nơi an táng các đối tượng còn lại.

### **Điều 5. Mộ và hũ đựng tro hài cốt**

#### 1. Mộ của cán bộ từ trần

Mộ của cán bộ từ trần được xây theo mẫu quy định chung của tỉnh; được lập bia song hôn cho vợ hoặc chồng thuộc diện được an táng trong nghĩa trang.

2. Hũ đựng tro hài cốt được thực hiện theo mẫu quy định chung của tỉnh.

### **Điều 6. Nơi để hài cốt đã hỏa táng**

1. Vị trí tầng trệt Nhà để tro hài cốt là nơi để hài cốt đã hỏa táng các đồng chí thuộc diện đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 4.

2. Vị trí tầng 1 và các vị trí còn lại trong Nhà để tro hài cốt là nơi để hài cốt đã hỏa táng thuộc diện đối tượng còn lại.

3. Trong mỗi ô để hài cốt đã hỏa táng các đối tượng nêu trên được để thêm 01 hũ hài cốt của thân nhân chủ yếu (vợ hoặc chồng).

### **Điều 7. Tổ chức tang lễ và xây vỏ mộ**

1. Gia đình hoặc cơ quan, đơn vị muốn tổ chức tang lễ cho cán bộ từ trần tại nghĩa trang cán bộ được bố trí, sắp xếp tại tiền sảnh trong nghĩa trang để tổ chức tang lễ. Thời gian tổ chức lễ tang không quá 48 giờ; nghi thức an táng đảm bảo trang nghiêm, phù hợp với quy định chung của Nhà nước.

2. Chi phí tổ chức lễ tang và xây vỏ mộ cho cán bộ từ trần, cũng như việc hỏa táng đưa tro vào hũ cốt do gia đình chi trả.

## **Điều 8. Thủ tục đưa cán bộ từ trần vào an táng**

1. Trường hợp có cán bộ theo quy định tại Điều 2 từ trần, gia đình làm các thủ tục sau:

a) Giấy đề nghị (theo mẫu quy định) đưa cán bộ từ trần vào an táng tại nghĩa trang cán bộ do gia đình tự viết (trường hợp cán bộ từ trần thuộc diện do cơ quan Nhà nước tổ chức lễ tang thì cơ quan chủ quản của cán bộ đề nghị).

b) Bản sao quyết định bổ nhiệm cao nhất hoặc phiếu cá nhân ghi hưởng chế độ bảo hiểm xã hội; các giấy tờ chứng minh khác đối với người có công...

c) Bản sao hộ khẩu thường trú.

2. Các trường hợp khác do Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh quyết định.

3. Địa điểm liên hệ nộp hồ sơ: Ban quản lý nghĩa trang tỉnh Đồng Nai; Khu phố 5B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa (Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh).

**Điều 9.** Giai đoạn từ nay đến năm 2015 khuyến khích việc hỏa táng, từ năm 2015 trở đi việc hỏa táng lưu cốt vào nghĩa trang cán bộ là chủ yếu.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10.** Giao trách nhiệm Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổ chức thực hiện Quy định này đồng thời ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý nghĩa trang theo quy định hiện hành.

**Điều 11.** Trong quá trình thực hiện nếu có những nội dung cần thay đổi, bổ sung thì Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Một**